

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU BÌNH LONG**

DỰ THẢO

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Thời gian tổ chức Đại hội: **08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2023.**
- Địa điểm: **Hội trường Công ty CP KCN Cao Su Bình Long**, xã Minh Hưng,
huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

THỜI GIAN	S T T	NỘI DUNG	NGƯỜI GIỚI THIỆU	NGƯỜI THỰC HIỆN
8:00 - 8:30	1	Tiếp đón đại biểu và cổ đông.		BTC
8:30 – 8:45	2	Chào cờ và giới thiệu Đại biểu, thành phần tham dự Đại hội.		Ô. Dương
	3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.	Ô. Dương	Ô. Thi
	4	Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch.		Ô. Thi
	5	Giới thiệu Đoàn thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu		Ô. Thi
	6	Thông qua chương trình của Đại hội.	Ô. Vui	Ô. Bình
	7	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.	Ô. Bình	Ô. Hải
	8	Biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội		Ô. Vui
8:45 – 11:00	9	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.		Ô. Vui
	10	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.	Ô. Vui	Ô. Tùng
	11	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2022 và phương hướng kinh doanh năm 2023.	Ô. Bình	Ô. Hải
	12	Tờ trình sửa đổi Điều lệ.	Ô. Vui	Ô. Tiến
	13	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.	Ô. Hải	Ô. Trung
	14	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến năm 2023.		Ô. Trung
	15	Tờ trình thù lao HĐQT, BKS, tiền lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 và dự kiến năm 2023.		Ô. Trung
	16	Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.	Ô. Vui	Ô. Tùng

THỜI GIAN	S T T	NỘI DUNG	NGƯỜI GIỚI THIỆU	NGƯỜI THỰC HIỆN
	17	Tờ trình giới thiệu danh sách bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028.	Ô. Bình	Ô. Vui
	18	Đại hội thảo luận các nội dung của Đại hội.		Ô. Vui
	19	Phát biểu của Lãnh đạo Tập đoàn CN cao su Việt Nam	Ô. Vui	Lãnh đạo Tập đoàn
	20	Đáp từ.		Ô. Vui
	21	Thông qua thể lệ bầu cử và tiến hành bầu cử.	Ô. Vui	Ô. Thi
	22	Tặng quà lưu niệm cho TV. HĐQT, TV. BKS không tham gia nhiệm kỳ mới.		Ô. Dương
	23	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT và BKS.		Ô. Thi
	24	HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới họp phiên họp đầu tiên bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát.		Ô. Vui
	25	- Công bố kết quả phiên họp đầu tiên (công bố chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát). ra mắt ĐHCĐ và - HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới ra mắt ĐHCĐ.		Ô. Vui
11:00- 11:30	26	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.		Ô. Vui
	27	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.	Ô. Bình	Ô. Thi
	28	Công bố dự thảo biên bản Đại hội và thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Ô. Hải	Ô. Hiếu
	29	Biểu quyết thông qua biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.		Ô. Vui
	30	Chào cờ, bế mạc Đại hội.		Ô. Dương

BTC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

Địa chỉ: Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

ĐT: +84-271-3645 206

Email: kcnminhhung3@gmail.com

Fax: +84-271-3645 204

Web: www.blip.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

Hội đồng quản trị công ty thông qua Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, như sau:

Điều 1: Những quy định chung

1. Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

2. Quy chế này Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, bảo đảm nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết để đóng góp quyền lợi của các cổ đông và nhu cầu phát triển của công ty bền vững.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người là Thành viên Hội đồng quản trị của công ty.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

1. Thư ký do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; phát các tài liệu và phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông bầu cử theo quy định.
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (26/04/2023) được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải ăn mặc lịch sự, xuất trình giấy tờ tùy thân (CCCD hoặc Hộ chiếu ...) và Thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông,

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép có sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không sử dụng điện thoại riêng trong khi dự họp, nên chuyển điện thoại sang chế độ rung không có tiếng chuông.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này

thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 103, Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7: Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt (26/04/2023).

Điều 8: Phát biểu ý kiến và giải đáp trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc cần thảo luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp. Ngoài ra, tài liệu Đại hội đã được đăng tải trên website của công ty (www.blip.vn). Vì vậy, đề Đại hội được tổ chức tốt, chu đáo, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu và chuẩn bị các ý kiến để góp ý khi Đại hội diễn ra.

Đoàn Chủ tịch Đại hội trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và có liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp hay giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

Điều 9: Thẻ lệ biểu quyết

1. Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp **01 (một) Thẻ Biểu Quyết** dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ Mã cổ đông, số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó & có đóng dấu tròn của công ty.

*** Thẻ Biểu Quyết được sử dụng để biểu quyết thông qua các vấn đề sau:**

- Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu;
- Nội dung chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2022 và phương hướng kinh doanh năm 2023;
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến năm 2023;

- Tờ trình thù lao HĐQT, BKS, tiền lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 và dự kiến năm 2023;
- Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;
- Tờ trình giới thiệu danh sách bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Đoàn chủ tịch xin ý kiến cổ đông bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết (**đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến**) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết; Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giám sát quá trình biểu quyết của cổ đông; kiểm phiếu biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

- Thông qua điều lệ công ty: Đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận.

- Thông qua các vấn đề khác: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận.

Điều 10: Biên bản Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty quy định.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Điều 12: Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long năm 2023, với 12 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Số: /BC-HĐQT

Bình Phước, ngày 10 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP KCN CAO SU BÌNH LONG**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/12/2018 với nhiệm kỳ 5 năm (2018 ~ 2023) theo Điều lệ Công ty gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Đại hội đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT như sau:

-Miễn nhiệm TV. HĐQT đối với Phan Đình Phúc và ông Huỳnh Tấn Siêu do chuyển công tác.

-Bầu bổ sung TV. HĐQT đối với ông Hà Huệ Hải và ông Phạm Ánh.

-Thành phần HĐQT mới của nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Lê Văn Vui	Chủ tịch
2	Ông Hà Huệ Hải	Thành viên
3	Ông Phạm Ánh	Thành viên
4	Ông Hà Trọng Bình	Thành viên
5	Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên độc lập

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 4 phiên (có mời Ban kiểm soát và Ban điều hành, các Trưởng phòng cùng tham dự) để giải quyết các công việc theo thẩm quyền.

STT	Thành viên HĐQT	chức vụ	số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Vui	Chủ tịch	04	100 %	
2	Ông Hà Trọng Bình	Thành viên	04	100 %	
3	Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên độc lập	04	100 %	
4	Ông Hà Huệ Hải	Thành viên	04	100 %	
5	Ông Phạm Ánh	Thành viên	04	100 %	

2. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT năm 2022:

Ngoài hình thức họp định kỳ hàng quý, HĐQT thường xuyên lấy ý kiến các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành ban hành 17 Nghị quyết, 05 văn bản, 27 biên bản làm việc, 12 tờ trình và 64 Quyết định chỉ đạo, phê duyệt.

HĐQT công ty cũng tham gia một số cuộc họp của Ban điều hành, cử thành viên HĐQT làm việc cùng Ban điều hành các vấn đề đột xuất hoặc cần phải đi thực tế. Qua đó, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để chỉ đạo điều hành, cùng Ban điều hành giải quyết các vướng mắc, khó khăn nhằm đảm bảo thống nhất chủ trương, chỉ đạo trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Trong các cuộc họp, HĐQT đã có những ý kiến đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành trong từng tháng, quý và cả năm 2022. Từng thành viên HĐQT đã phát huy vai trò của mình trong việc tham gia giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có nhiều ý kiến đóng góp. Các thành viên Hội đồng quản trị thẳng thắn góp ý đối với Ban Tổng Giám đốc nhằm tìm ra những giải pháp đúng đắn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các quyết định của Hội đồng quản trị tại từng thời điểm đều có ý nghĩa định hướng cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Về công tác sản xuất kinh doanh: Năm 2022, Công ty đã và đang phát triển một số khách hàng mới, tăng cường tìm kiếm thu hút nhà đầu tư vào Khu công nghiệp là tiền đề cho việc mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, thực hiện chu đáo công tác chăm sóc khách hàng, bảo đảm an ninh trật tự, môi trường trong Khu công nghiệp. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành công ty trên tinh thần phát huy tối đa nội lực sẵn có: sự nhất trí cao trong Ban Tổng Giám

đốc, sự nỗ lực hết mình, tinh thần đoàn kết vượt khó của toàn thể cán bộ công nhân viên, thực hiện tiết kiệm góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022. Hoàn thiện thủ tục chuyển đổi diện tích 05Ha đất kho tàng bên bãi thành đất cho thuê của KCN và đã cho nhà đầu tư thuê trong năm 2022. Bên cạnh đó tập trung chỉ đạo thực hiện mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,53 Ha.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2022 như sau:

+ Diện tích cho thuê lũy kế đến nay, KCN đã ký hợp đồng cho thuê được 219,3 ha với 27 dự án đầu tư (trong đó có 14 dự án có vốn đầu tư nước ngoài), tỷ lệ lấp đầy đất công nghiệp tương đương 100% (tỷ lệ lấp đầy đất thương phẩm tương đương 97,7%). Dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 là 38,5%.

+ Chỉ đạo Ban điều hành làm việc với các cơ quan, các Sở, Ban ngành Tỉnh Bình Phước để thực hiện nộp tiền thuê đất cho các nhà đầu tư.

+ Chỉ đạo Ban điều hành phối hợp và làm việc với các đơn vị trong Tỉnh và UBND tỉnh Bình Phước thực hiện các thủ tục mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 với tổng diện tích là 577,53 ha. Giải trình các ý kiến của Bộ kế hoạch đầu tư, các bộ ngành liên quan đến việc mở rộng KCN để sớm trình Thủ tướng Chính phủ thông qua việc mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2.

+ Thực hiện các thủ tục để tăng vốn điều lệ mở rộng KCN, dự kiến đến tháng 8 năm 2023 sẽ được Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp giấy phép cho triển khai thực hiện, hoàn thành việc góp vốn tăng vốn trong quý IV/2023.

- Về đầu tư xây dựng:

+ Hội đồng quản trị thực hiện phê duyệt các hồ sơ thiết kế để triển khai thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhà đầu tư đã thuê đất trong khu công nghiệp.

+ Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành.

- Về công tác tổ chức: Thực hiện và giải quyết đầy đủ các chế độ lương, thưởng cho người lao động.

- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
	Tổng thu	102.150.000.000	113.638.401.620	111,25
	Tổng chi	59.499.000.000	55.308.929.233	92,96
1	Lợi nhuận trước thuế	42.651.000.000	58.329.472.387	136,76
2	Lợi nhuận sau thuế	35.244.000.000	48.851.377.858	138,61
3	Thuế TNDN phải nộp	7.407.000.000	9.478.094.529	127,96
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	29,37	40,71	138,61

*** Phân phối lợi nhuận thực hiện trong năm 2022:**

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia
Tổng lợi nhuận phân phối	61.953.898.871	100,00
Quỹ đầu tư phát triển	14.000.000.000	22,60
Cổ tức (38.5 % VDL bình quân)	46.200.000.000	74,57
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.626.000.000	2,62
Quỹ thưởng ban điều hành	128.000.000	0,21
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	-101.129	0,00

Từ hiệu quả sản xuất kinh doanh, công ty đã chăm lo tốt đời sống người lao động. Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông quyết định chi trả cổ tức cả năm 2022 với mức 38.5%/mệnh giá.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ điều lệ và quy chế quản trị của Công ty CP KCN cao su Bình Long, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

Với chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã xây dựng và thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn và tình hình thực tế tại công ty. HĐQT và Ban điều hành thường xuyên liên lạc, trao đổi và phối hợp chặt chẽ trong việc định hướng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thông qua các cuộc họp định kỳ và báo cáo của Ban điều hành, xử lý các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Theo đánh giá của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2022. Kết quả đạt được như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Đặc biệt là chỉ tiêu cổ tức cho cổ đông năm 2022 dự kiến là 38.50%/VDL.

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, điều hành hoạt động công ty theo phân cấp, phân quyền của Điều lệ công ty, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

- Chấp hành đầy đủ các chế độ báo cáo HĐQT và các cơ quan chức năng quản lý nhà nước về tình hình hoạt động của công ty; thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục và hồ sơ để tăng vốn điều lệ và mở rộng KCN quy định hiện nay.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

Bước vào năm 2023 với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty phải thích ứng với tình hình mới. Sau đại dịch Covid – 19 là ảnh hưởng của chiến tranh Nga và Ucraina làm suy giảm kinh tế toàn cầu, khó khăn của các nhà đầu tư trong KCN do sụt giảm đơn hàng và doanh thu. Hội đồng quản trị sẽ thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, chỉ đạo Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, hỗ trợ các nhà đầu tư phục hồi sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện đầu tư trong Khu công nghiệp của công ty quản lý. Năm 2023 HĐQT xây dựng kế hoạch hoạt động với các định hướng và mục tiêu giải pháp như sau:

- Tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành nhằm kịp thời đề ra các chủ trương cụ thể và thích hợp để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án của Công ty theo hướng hiệu quả nhất. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức phiên họp bất thường để giải quyết, xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Tạo những điều kiện thuận lợi cho bộ máy điều hành tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị để thu hút nhà đầu tư tạo điều kiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tập trung hoàn thành các thủ tục mở rộng Khu công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,53 Ha theo quy định, được Thủ tướng cấp giấy chứng nhận đầu tư trong năm 2023 và có thể cho khách hàng thuê trong năm 2024.

- Thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhà đầu tư trên tinh thần bảo đảm hiệu quả đầu tư và tiết kiệm tối đa. Hoàn thiện đầu tư hệ thống XLNT giai đoạn 4 đảm bảo thực hiện tốt công tác môi trường trong khu công nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo để Ban điều hành hoàn thành quyết toán hạng mục còn dở dang theo đúng quy định.

- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ của công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, tập trung vấn đề phân cấp, phân quyền rõ ràng trong mô hình quản trị.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác quản trị, quản lý và thu hồi công nợ các nhà đầu tư không thực hiện đúng các cam kết thanh toán theo hợp đồng đạt các yêu cầu và kế hoạch đề ra.

- Rà soát, đổi mới sắp xếp bộ máy tổ chức thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại chỗ và kế hoạch tuyển mới. Xây dựng chế độ chính sách chế độ phúc lợi để nâng cao sức khỏe cho CB.CNV công ty. Rà soát và triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, các hoạt động vì cộng đồng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh cho công ty và quản bá thương hiệu KCN cao su Bình Long.

- Thực hiện số hóa công tác quản lý, ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	118.474
2	Tổng chi phí	Tr đồng	66.137
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	52.337
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	43.417
5	Chi cổ tức tối thiểu	15% trên vốn điều lệ mới 240 tỷ đồng	36.000
6	Tỷ suất LN/vốn góp	%	18.09

Với các mục tiêu được xác định cụ thể trong kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên công ty sẽ cố gắng nỗ lực để thực hiện công tác quản trị, sản xuất kinh doanh năm 2023 với hiệu quả nhất, để đưa Công ty CP KCN cao su Bình Long ổn định và phát triển bền vững, Hội đồng quản trị luôn mong muốn sự hỗ trợ và gắn kết lâu dài của Quý cổ đông và các đối tác, đã tin tưởng và gắn bó với công ty trong các năm qua. HĐQT cũng chân thành cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình và quý báu của các cơ quan ban ngành của Tỉnh Bình Phước, của Tập đoàn CN cao su Việt Nam đã tạo điều kiện cho công ty phát triển..

Cuối cùng, Hội đồng Quản trị xin được gửi tới quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui

Số: /BC-BKS

Chon Thành, ngày 10 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KCN CAO SU BÌNH LONG NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KCN cao su Bình Long;

Căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát Công ty CP KCN cao su Bình Long được ban hành theo quyết định số: 57/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2019.

Căn cứ vào nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP KCN cao su Bình Long đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát,

Ban Kiểm soát Công ty CP KCN Cao su Bình Long báo cáo kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch 2023 gồm các nội dung sau:

**PHẦN I
Hoạt động của Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành**

I/. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

1. Về Nhân sự:

Hiện Ban kiểm soát hoạt động gồm 3 nhân sự như sau:

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng | - Trưởng ban chuyên trách |
| - Ông Hoàng Văn Xuyên | - Thành viên kiêm nhiệm |
| - Ông Đỗ Minh Dương | - Thành viên kiêm nhiệm |

Trong năm Ban kiểm soát có tổ chức họp 02 lần phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách công tác giám sát, kiểm tra theo từng lĩnh vực, chuyên môn phù hợp với điều kiện công tác thực tế. Các thành viên thường xuyên trao đổi thông tin, ý kiến qua

Email, điện thoại. Các báo cáo của Ban kiểm soát luôn được sự thống nhất của các thành viên.

2. Đánh giá hoạt động kiểm tra giám sát trong năm 2022

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Giám sát việc thực thi các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị trên tinh thần xây dựng phát triển của Công ty.

- Kiểm tra thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và báo cáo năm nhằm đánh giá tính chính xác, trung thực các số liệu tài chính theo quy định của pháp luật và các chuẩn mực kế toán.

- Theo dõi việc thực hiện tiến độ SXKD theo các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm tra giám sát việc đầu tư kinh doanh tài chính, khuyến cáo cho Ban điều hành các tổ chức tín dụng, ngân hàng không nên đầu tư.

- Kiểm tra giám sát công tác quản lý nhân sự, việc thực hiện quỹ lương, chi trả lương cho người lao động đúng theo quy định.

- Giám sát việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức tuân thủ theo nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

* **Đánh giá chung:** Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ của HĐQT, Ban điều hành trong công tác kiểm tra giám sát, đặc biệt là các phòng ban nghiệp vụ luôn cung cấp đầy đủ các thông tin chứng từ, hồ sơ theo yêu cầu. Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã hoàn thành công việc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong điều lệ và quy chế của công ty. Tới thời điểm báo cáo Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu báo cáo, giải đáp các thắc mắc nào từ các cổ đông.

3. Kết quả kiểm tra giám sát trong năm 2022

Sau khi tiến hành kiểm tra soát xét các sổ sách, chứng từ kế toán, hoạt động đầu tư tài chính và các báo cáo của Ban điều hành, báo cáo tài chính năm 2022. Ban kiểm soát có các nhận xét như sau:

3.1 Vốn điều lệ:

Tổng vốn điều lệ đến ngày 31/12/2022 là 120 tỷ đồng trong đó:

- Pháp nhân sở hữu:	91,83 tỷ tương đương 76,53%
+ Công ty TNHH MTV cao su Bình Long:	47,84 tỷ (39,87%)
+ Công ty CP KCN Nam Tân Uyên:	43,99 tỷ (36,66%)
- Cá nhân sở hữu:	28,17 tỷ (23,47%)

3.2 Về hạch toán, chứng từ sổ sách kế toán:

- Chứng từ kế toán được hạch toán đầy đủ, trung thực ghi sổ theo đúng quy định. Tới thời điểm kiểm tra không phát hiện sai sót về chứng từ, số liệu đáng kể.

- Sổ sách, chứng từ kế toán được hạch toán theo thông tư số: 200/2014/TT-BTC, và được thực hiện trên phần mềm kế toán Pacific, cuối kỳ các sổ sách kế toán được in ra đầy đủ và lưu tại phòng kế toán theo quy định.

- Các hợp đồng kinh tế, tín dụng tiền gửi ngân hàng được lập và ký kết đúng theo quy định, tổng số dư trên các hợp đồng tiền gửi trùng khớp với báo cáo của Ban điều hành.

- Các chỉ tiêu báo cáo tài chính được lập đầy đủ theo quy định, các số liệu trên báo cáo trung thực, Số liệu tài chính cuối năm 2022 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH hãng kiểm toán AASC.

3.3 Kinh doanh cho thuê đất:

- Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thiện được thủ tục chuyển đổi 5ha đất kho tàng bến bãi thành đất thương phẩm và đã cho thuê.

- Tính đến 31/12/2022 Công ty đã cho thuê diện tích 219,31 ha, đạt tương đương 99,7% tổng diện tích đất cho thuê của cả dự án.

- Tổng số có 27 dự án đầu tư trong khu công nghiệp. Trong đó 14 dự án đầu tư nước ngoài, 13 dự án đầu tư trong nước, 22 dự án đã đi vào hoạt động, 5 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý và triển khai xây dựng.

*** Đánh giá chung:**

- Kế hoạch cho thuê đất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua là 05ha, Cty đã thực hiện 100% kế hoạch.

- Đến nay công tác kinh doanh cho thuê đất trong khu công nghiệp đã hoàn thành gần hết diện tích cho thuê. Công việc kinh doanh trong năm 2022 chủ yếu tập trung vào chăm sóc khách hàng, thu hồi công nợ tiền cho thuê đất, phí hạ tầng, mở rộng KCN giai đoạn 2 với diện tích 577ha và đốc thúc các nhà đầu tư đã thuê đất triển khai nhanh dự án.

3.4 Kết quả doanh thu, chi phí và lợi nhuận thực hiện năm 2022

DVT: Triệu VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH so với KH năm
I	Tổng doanh thu	102.150,00	113.638,40	111,25
1	Thu từ HĐ kinh doanh	75.510,00	82.320,75	109,02
2	Thu từ HĐ tài chính	26.470,00	30.826,41	116,46
3	Thu khác	170,00	491,24	288,96

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH so với KH năm
II	Tổng chi phí	59.499,00	55.308,93	93,35
1	Chi hoạt động kinh doanh	59.469,00	55.133,01	92,71
2	Chi hoạt động tài chính	0,00	2,47	
3	Chi khác	30,00	173,45	587,11
III	Lợi nhuận trước thuế	42.651,00	58.308,93	136,76
IV	Thuế TNDN phải nộp	7.407,00	9.478,10	127,96
V	Lợi nhuận sau thuế năm	35.244,00	48.851,38	138,61
VI	Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn ĐL	29,37	40,71	138,61

*** Đánh giá chung:**

- Kết quả Công ty đạt được trong năm 2022 tương đối tốt. Lợi nhuận sau thuế lũy kế năm vượt 38,61% với kế hoạch năm 2022 do một số nguyên nhân chủ yếu sau :

- + Trong năm có hoàn quỹ dự phòng 9,8 tỷ.
- + Lãi suất NH tăng, kinh doanh tài chính vượt 16% tương đương 4,3 tỷ.
- + Ký HĐ cho thuê 05 ha chuyển đổi từ đất kho tàng bên bãi,
- Tỷ suất lợi nhuận cả năm đạt trên 40,5% trên vốn điều lệ.

3.5 Phân phối lợi nhuận và cổ tức trong năm 2022

- Căn cứ vào VB số: 201/HĐQTCSVN-TCKT ngày 5 tháng 5 năm 2023 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thoả thuận các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN cao su Bình Long năm 2023, Ban điều hành đã tiến hành phân phối lợi nhuận và cổ tức của năm 2022 như sau:

*** Nguồn phân bổ:**

- + Lợi nhuận năm trước chuyển sang (2021): 13.103.000.000 đồng
- + Tổng lợi nhuận chưa phân phối (2022): 48.851.000.000 đồng
- Cộng:** **61.954.000.000 đồng (100%)**

*** Phân bổ lợi nhuận:**

- + Cổ tức 38,5%: 46.200.000.000 đồng (74,57%)

+ Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 14.000.000.000 đồng (22,60%)
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.626.000.000 đồng (2,62%)
+ Thuởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch: 128.000.000 đồng (0,21%)
Cộng: **61.954.000.000 đồng (100%)**

*** Nguồn chuyển sang năm sau: 0 đồng**

- Cổ tức trong năm 2022 đã được chuyển cho các cổ đông, các chỉ tiêu khác Ban điều hành đã tiến hành phân bổ theo đúng nội dung của VB thỏa thuận Tập đoàn CN ao su Việt Nam. Trong năm 2022 các cổ đông không có thắc mắc, khiếu nại gì về việc phân chia và thanh toán cổ tức cho cổ đông.

3.6. Công tác XDCCB tính đến ngày 31/12/2022:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Công trình	Giá trị			Ghi chú
		Theo kế hoạch 2022	Được phê duyệt	Khối lượng thực hiện	
1	Công trình: XD nhà máy XLNT gđ3 công suất 2000 m3/ngày.đêm	43.422	42.013	42.013	Hoàn thành
2	Công trình: Hạ tầng kỹ thuật đường N15a dài 400 m	5.781	4.450	4.450	Hoàn thành
3	Sửa chữa và thay thế bóng đèn Neon sang bóng đèn Led tuyến đường trục chính D4 (đoạn từ vòng xoay N11-D4 đến Nhà máy XLNT)	680	577	577	Hoàn thành
4	Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường Đ6 (từ đường N5 đến đường N11), dài 1000 m	15.898	14.414	14.414	Hoàn thành
5	Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường Đ2 (từ đường N11 đến đường Minh Hưng - Đồng Nơ), dài 1550 m	24.642	21.858	21.858	Hoàn thành
6	Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường N5 (từ đường D2 đến đường D4), dài	4.378	4.196	4.196	Hoàn

Stt	Công trình	Giá trị			Ghi chú
		Theo kế hoạch 2022	Được phê duyệt	Khối lượng thực hiện	
	400 m				thành
7	Công trình: Xây dựng hàng rào phía Đông bao quanh KCN dài 2000 m	4.840	4.586	4.586	Hoàn thành
8	Công trình: Đo đạc bản đồ địa chính tỉ lệ 1/5000 mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha	486	486	486	Hoàn thành
9	Công trình: Xác định giá đất cụ thể bồi thường giải phóng mặt bằng	490	473	0	Chuyển qua năm 2023
10	Công trình: Khảo sát và lập quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha	2.642	2.385	1.320	Chuyển qua năm 2023
11	Công trình: Lập dự án đầu tư mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha	2.050	2.050	14	Chuyển qua năm 2023
12	Công trình: Lập đánh giá tác động môi trường cho việc mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha	897	785	6	Chuyển qua năm 2023
13	Công trình: XD nhà máy XLNT gđ4 công suất 2550 m3/ngày.đêm	59.667	58.959	11.791	Chuyển qua năm 2023
14	Hạng mục: Rà phá bom mìn khu mở rộng	2.000			Chuyển qua năm

Stt	Công trình	Giá trị			Ghi chú
		Theo kế hoạch 2022	Được phê duyệt	Khối lượng thực hiện	
					2023
15	Công trình: Đầu tư hệ thống XLNT giai đoạn 1 khu mở rộng	50.150			Chuyển qua năm 2023
16	Công trình: Hạ tầng kỹ thuật đường Khu mở rộng dài 1500 m	74.171			Chuyển qua năm 2023
	Trả lãi vay	5.096	720	720	
	TỔNG CỘNG	297.289	157.952	106.431	

* **Đánh giá chung:** Ông việc XDCB năm 2022 chủ yếu là tiếp tục thi công và hoàn thiện các công trình được phê duyệt theo kế hoạch 2022. Quy trình đầu tư XDCB được thực hiện theo đúng quy trình phê duyệt và tuân thủ đúng các trình tự thủ tục theo quy định. Việc mở rộng KCN giai đoạn 2 bị lệ thuộc nhiều vào các cơ quan quản lý nhà nước do đó tiến độ thực tế còn chậm.

3.7 Công tác nhân sự - tiền lương

- Tổng số lao động đến 31/12/2022: 68 người, trong đó:

- + Ban Tổng giám đốc: 02 người
- + Ban kiểm soát: 01 người (Chuyên trách)
- + Phòng tổ chức – hành chính: 36 người (gồm bảo vệ, lái xe, cây xanh)
- + Phòng kế toán: 06 người
- + Phòng XDCB: 17 người (gồm nhà máy nước thải)
- + Phòng kinh doanh: 06 người

- Tổng quỹ lương trong năm 2022 được tập đoàn thoả thuận phê duyệt theo Văn bản số 1522/CSVN-LĐTL ngày 6/6/2022: 8,515 tỷ (trong đó quỹ lương người lao động trực tiếp tại công ty 8,372 tỷ).

- Tổng quỹ lương thực chi trả trong năm 2022: 10,046 tỷ (tiền lương tăng thêm do lợi nhuận vượt kế hoạch)

- Thu nhập bình quân của CBCNV năm 2022:

+ Lương bình quân của: 12.312.000 đ/người/tháng.

+ Thu nhập bình quân: 14.395.000 đ/người/tháng.

- Tiền lương hàng tháng được trả cho CBCNV người lao động đầy đủ qua tài khoản ngân hàng Vietcombank.

Đến thời điểm báo cáo trong công ty không có trường hợp CBCNV nào khiếu nại, thắc mắc về chế độ tiền lương và quyền lợi của người lao động.

3.8 Thực hiện quỹ khen thưởng- Phúc lợi:

a. Quỹ phúc lợi

- Số dư năm 2021 chuyển sang là: 7.095.000 đ.

- Trích lập quỹ Phúc lợi năm 2022 là: 808.800.000 đ(trích của năm 2021)

- Tổng chi quỹ Phúc lợi năm 2022 là: 772.455.000 đ.

- Số dư tới thời điểm 31/12/2022 là: 43.440.000 đ.

b. Quỹ Khen thưởng:

- Số dư năm 2021 chuyển sang là: 897.135.000 đ

- Trích lập quỹ Khen thưởng năm 2022 là: 1.213.200.000 đ(trích của năm 2021).

- Tổng chi quỹ Khen thưởng năm 2022 là: 1.746.000.000 đồng

- Số dư tới thời điểm 31/12/2022 là: 376.046.000 đồng

3.9 Công tác đầu tư tài chính:

Doanh thu tài chính của công ty chủ yếu từ các khoản tiền gửi ngân hàng. Ban điều hành đã tái cơ cấu lại các khoản tiền gửi ngân hàng theo chủ trương của Hội đồng quản trị. Tổng số dư tiền gửi đến 31/12/2022: **589.222.000.000đ**, được gửi tại các ngân hàng sau:

1. Ngân hàng Công Thương BP:	45.000.000.000đ
2. Ngân hàng TMCP Nam Á :	10.000.000.000đ
3. Ngân hàng HD Bank Bình Phước:	3.180.000.000đ
4. Ngân hàng Sacombank :	22.662.000.000đ
5. Ngân hàng ACB:	15.000.000.000đ
6. Ngân hàng SHB:	289.163.000.000đ
7. Ngân hàng Agribank:	157.500.000.000đ
8. Ngân hàng Eximbank Bình Phước:	13.217.000.000đ
9. Ngân hàng Vietcombank BL:	20.000.000.000đ

9. Trái phiếu:

13.500.000.000đ

- Cơ cấu tiền gửi: 40% gửi tại ngân hàng có vốn nhà nước chi phối, 60% gửi tại ngân hàng thương mại khác.

Sau khi tiến hành tham khảo một số ngân hàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Lãi suất tiền gửi của Công ty phù hợp theo quy định lãi suất của ngân hàng nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại theo thời điểm ký HĐ.

3.10 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản đến ngày 31/12/2022

ĐVT: Triệu VND

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2022	01/01/2022
	Tổng Tài sản	<u>992.551,83</u>	<u>946.069</u>
A	Tài sản ngắn hạn	612.627	581.800
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	45.483	15.634
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	533.222,5	519.184
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	32.548,5	44.347
4	Hàng tồn kho	95,7	287
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.277,7	2.348
B	Tài sản dài hạn	379.924,29	364.268
1	Tài sản cố định	68.270,95	73.741
2	Bất động sản đầu tư	105.423,08	109.407
3	Tài sản dở dang dài hạn	73.386,83	49.383
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	13.500	15.370
5	Tài sản dài hạn khác	119.334,4	116.367
	TỔNG NGUỒN VỐN	<u>992.551,83</u>	<u>946.069</u>
A	Nợ phải trả	733.562,62	729.550,5
1	Nợ ngắn hạn	52.368,18	82.284,9

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2022	01/01/2022
2	Nợ dài hạn	681.194,44	647.265,6
B	Nguồn vốn CSH	258.989,21	216.518,5
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	217.953,90	171.294,5
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>120.000</i>	<i>120.000</i>
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>61.953,90</i>	<i>27.294,5</i>
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>36.000</i>	<i>24.000</i>
2	Nguồn kinh phí khác	41.035,31	45.224

3.11 Phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Hệ số bảo toàn vốn			
	Nguồn vốn CSH cuối kỳ/Nguồn vốn CSH đầu kỳ	Lần	1,05	0,9
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	38,4	38,5
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	61,6	61,5
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	73,9	74,7
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	26,1	25,3
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	15,29	9,75

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	Lần	1.35	1.34
4	Hiệu quả hoạt động			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	4,89	4,39
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	42.8	57,11
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	40.52	34,55

* **Đánh giá chung:** Tính đến 31/12/2022 các chỉ số tài chính của công ty cơ bản thể hiện tính hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán, tỷ suất lợi nhuận đều đạt tỷ lệ tốt. Tổng vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn ổn định khả năng sinh lợi cao.

3.12 Công tác mở rộng khu công nghiệp

Trong năm 2022 được sự đồng ý của HĐQT, Ban điều hành được sự giúp đỡ của lãnh đạo tập đoàn CN cao su Việt Nam đã ra trực tiếp làm việc với Bộ Kế hoạch - Đầu tư về công tác mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2. Dự kiến vào quý 2 năm 2023 nếu không có sự thay đổi về chính sách của nhà nước, Công ty sẽ có quyết định phê duyệt của Thủ tướng. Nhằm rút ngắn tiến độ, sớm có đất thương phẩm cho thuê, Ban điều hành đã thực hiện trước một số công việc như sau:

+ Đo đạc bản đồ địa chính 1/5.000 đã thống nhất số liệu với Cty TNHH MTV Cao Su Bình Long, hiện đang trình sở TN&MT thẩm định phê duyệt.

+ Lập dự án đầu tư: Đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn là liên doanh giữa 2 Công ty: Công ty CP V.N Mekong và Công ty CP KT TM-Tư Vấn Thiên Phú, đang tiến hành thực hiện.

+ Lập dự án đánh giá tác động môi trường: đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn: Công ty CP XD và Tư Vấn Môi Trường Huy Hoàng, đang tiến hành thực hiện .

+ Khảo sát địa hình và lập quy hoạch phân khu xây dựng với tỷ lệ 1/2.000 đã trình sở Xây dựng, chờ thẩm định.

+ Lập phương án bồi thường và giải phóng mặt bằng: đơn vị tư vấn đang tiến hành thực hiện.

* **Đánh giá chung:** Công tác mở rộng KCN với diện tích 577 ha trong năm 2022 gặp nhiều thuận lợi. Với nỗ lực của Ban điều hành và sự hỗ trợ của HĐQT, khả năng trong quý 2/2023 công ty hoàn tất các thủ tục, hồ sơ pháp lý .

II/ Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

1. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm (2018-2023) gồm 05 thành viên:

- + Ông: Lê Văn Vui - Chủ tịch
- + Ông : Hà Trọng Bình - Thành viên
- + Ông : Hà Huệ Hải - Thành viên, Tổng giám đốc chuyên trách
- + Ông : Phạm Ánh - Thành viên
- + Ông : Trịnh Xuân Tiến - Thành viên

- Trong năm 2022 dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Công ty tiến hành tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thành công tốt đẹp. Tại đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã ban hành nghị quyết số: 05NQ ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 phê duyệt kế hoạch kinh doanh phát triển và các vấn đề trọng điểm trong năm 2022

- Trong năm 2022 HĐQT đã tiến hành họp 04 phiên, ban hành 17 nghị quyết. Số lượng các thành viên dự họp đủ theo quy định, có mời Ban Kiểm soát cùng tham dự và được gửi đầy đủ tài liệu, HĐQT đã ban hành các nghị quyết đề điều hành, định hướng hoạt động SXKD của công ty, ban hành các quyết định phê duyệt các công việc do Ban điều hành kiến nghị, trình báo và hoạch định kế hoạch SXKD trong thời gian tiếp theo.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiến hành tập trung cao độ, nỗ lực trong việc xin phép các thủ tục mở rộng KCN giai đoạn 2 với diện tích 577 ha và dự án nhà ở xã hội.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng, để chuẩn bị cho việc mở rộng KCN giai đoạn 2.

- HĐQT luôn quan tâm hỗ trợ và phê duyệt các tờ trình của Ban Tổng Giám đốc kịp thời và ban hành các nghị quyết phê duyệt các công trình XDCB thuộc thẩm quyền của HĐQT, chế độ tiền lương, thưởng giúp Công ty ngày càng phát triển tốt và đời sống cán bộ CNV công ty được nâng cao.

- Tập thể các thành viên HĐQT luôn đoàn kết, phương pháp làm việc dân chủ luôn bàn bạc lấy ý kiến của từng thành viên để đi đến thống nhất trong các chủ trương, nghị quyết đồng thời phối hợp tốt với Ban điều hành giải quyết các công việc một cách nhanh chóng kịp thời và đúng quy định.

* **Đánh giá chung:** Thông qua nội dung các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT hoạt động theo đúng chức năng và nhiệm vụ phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty, luôn đảm bảo lợi ích chung của Công ty và các cổ đông.

2. Hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành hoạt động gồm các phòng ban:

- + Ban Tổng giám đốc
- + Phòng Tài chính - kế toán
- + Phòng kinh doanh

- + Phòng tổ chức- hành chánh
 - + Phòng xây dựng (nhà máy nước thải trực thuộc phòng xây dựng)
 - Ban điều hành luôn chấp hành tuyệt đối và thực hiện theo sự chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT ban hành.
 - Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD luôn luôn chấp hành, tuân thủ theo các quy định và luật pháp.
 - Ban điều hành thường xuyên tham mưu đề xuất những thuận lợi và khó khăn cho HĐQT kịp thời, giúp HĐQT ban hành những nghị quyết hợp lý nhằm đưa công ty ngày càng phát triển.
 - Chăm lo và đưa thu nhập, đời sống của cán bộ công nhân viên ngày càng được nâng cao.
 - Ngoài công việc SXKD chính, Ban điều hành còn tích cực hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn 2.
- * **Đánh giá chung:** Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT cũng như đề xuất các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh, bảo toàn vốn cho các cổ đông, từng bước nâng cao đời sống cho CBCNV.

PHẦN 2

Kiến nghị và kế hoạch, nhiệm vụ của ban kiểm soát trong năm 2022

I. Kiến nghị

1. Đề nghị Ban điều hành tiếp tục tiến hành đốc thúc thu hồi các khoản nợ tiền thuê đất đối với các nhà đầu tư trong khu công nghiệp (nợ dài hạn), quyết toán công nợ liên quan đến vốn ngân sách đối với Công ty Hải Hoàng Anh, xử lý dứt điểm công nợ cá nhân theo chỉ đạo của nghị quyết HĐQT.
2. Tiếp tục quản lý, giám sát chặt chẽ công tác môi trường, xả thải của các nhà đầu tư, đặc biệt là nguồn xả thải từ bãi gỗ công ty Dongwha có nồng độ hoạt chất beta vượt quy định nhưng chưa khắc phục được. Cần kết hợp với sở Tài nguyên- Môi trường, Công ty Dongwha để tìm ra phương hướng khắc phục sớm.
3. Đề nghị Ban điều hành tiến hành gấp rút hoàn thiện việc tăng vốn điều lệ, phát hành chào bán cổ phiếu ra công chúng nhằm chuẩn bị nguồn vốn triển khai dự án mở rộng KCN giai đoạn 2.
4. Hiện đất thương phẩm cho thuê đã hết, đề nghị Ban điều hành nỗ lực hơn nữa trong công tác hoàn thiện hồ sơ mở rộng khu công nghiệp giai đoạn 2 (diện tích 577ha).
5. Quản lý chặt chẽ tiến độ các công trình XD CB trong năm 2023, lựa chọn nhà thầu có năng lực tuân thủ các trình tự đầu tư XD CB theo đúng quy định, nghiệm thu quyết

toán nhanh chóng kịp thời. Hạn chế tuyệt đối việc kéo dài, tăng vốn gây ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD chung của công ty.

II. Kế hoạch và nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2023

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát sẽ thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động SXKD và các hoạt động khác của Công ty. Căn cứ vào các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của HĐQT và định hướng phát triển kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát sẽ tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Phân công và trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên của Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty.

2. Giám sát chặt chẽ việc hoạt động SXKD của công ty theo kế hoạch và nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và các Nghị quyết của HĐQT.

3. Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính.

4. Kiểm tra giám sát việc thanh toán lương, chế độ chính sách đối với người lao động, việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng, đủ và kịp thời.

5. Tham mưu, đề xuất cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng, điều chỉnh và hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ cho phù hợp theo các quy định mới.

6. Tiến hành kiểm tra giám sát theo quy định khi có yêu cầu của các cổ đông, các thành viên HĐQT.

7. Kế hoạch thực hiện việc kiểm tra giám sát hàng quý cụ thể như sau:

+ **Quý I/2023:** Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022, báo cáo kết quả kinh doanh, tham gia đóng góp, xây dựng cáo tổng kết của Ban điều hành, chuẩn bị báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kiểm soát chuyên đề về việc kinh doanh nước thải bị lỗi.

+ **Quý II/2023:** Kiểm tra tình hình hoạt động và báo cáo kết quả kinh doanh Quý I/2022, giám sát việc thu hồi công nợ trả chậm tiền thuê đất của các nhà đầu tư, kiểm tra tính hợp pháp của các chứng từ kế toán, giám sát việc chi trả cổ tức đúng, đủ theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Kiểm soát theo chuyên đề về hiệu quả trong việc kinh doanh cung cấp nước sạch.

+ **Quý III/2023:** Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, kiểm tra và so sánh kết quả sản xuất kinh doanh đạt được so với kế hoạch nhằm đề ra các phương hướng giúp Ban điều hành hoàn thành kế hoạch theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, thực hiện công việc kiểm soát theo chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT và cổ đông.

+ **Quý IV/2023:** Kiểm tra tính hợp pháp của các hợp đồng cho thuê đất trong khu công nghiệp phát sinh trong năm, kiểm tra tiến độ các công trình XD CB, kiểm tra toàn bộ các chứng từ kế toán phát sinh trong năm 2023, kiểm tra theo dõi hiệu quả việc đầu tư tài chính (chủ yếu cho vay ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại). Kiểm tra tiến độ thực hiện và mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023, tham gia đóng góp ý kiến giúp Ban điều hành hoàn thành tốt kế hoạch.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022, kiến nghị và kế hoạch kiểm soát năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần KCN Cao su Bình Long. Báo cáo này đã được các thành viên của Ban Kiểm soát thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- B/c Tập đoàn CN cao su Việt Nam;
- HĐQT Công ty;
- Ban điều hành;
- Lưu Ban KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Mạnh Xuân Tùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN KCN
CAO SU BÌNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../BC-KCNCSBL

Chơn Thành, ngày 10 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022
và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2023.**

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.
- Địa chỉ: Phường Minh Hưng, TX. Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Điện thoại: 0271.3645206 Fax: 0271.3645.204
- Website: www.blip.vn Email: kcnminhhung3@gmail.com

1. Quá trình thành lập và phát triển: Công ty cổ phần KCN cao su Bình Long được thành lập theo quyết định số 44.03.000090 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước, cấp ngày 09/10/2007 với vốn điều lệ là 120 tỷ đồng. Địa điểm tại Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Tên dự án đầu tư: Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Minh Hưng III Cao su Bình Long với tổng diện tích 292,27 ha đã lấp đầy.

KCN Minh Hưng III hiện đang làm thủ tục mở rộng thêm giai đoạn 2 với diện tích 577,53 ha, với tổng mức đầu tư hạ tầng giai đoạn 2 là 2.500 tỷ đồng, tổng diện tích KCN Minh Hưng III sau khi mở rộng 869,8 ha.

2. Đặc điểm tình hình trong nước và thế giới:

Trong năm 2022, Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long đã gặp không ít những khó khăn thử thách bởi đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, tình hình chính trị trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp dẫn đến nền kinh tế trong nước và thế giới bị suy thoái, đồng thời sự cạnh tranh lao động Khu công nghiệp diễn ra gay gắt dẫn đến trong Khu công nghiệp thiếu hụt nguồn lao động, lương tối thiểu vùng nơi KCN đóng chân cao nhất tỉnh Bình Phước. Trước những khó khăn thách thức đó Cấp ủy Chi bộ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp đưa ra nhiều giải pháp chỉ đạo, quản lý điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, đảm bảo việc làm, tiền lương thu nhập, các chế độ chính sách đầy đủ, kịp thời cho người lao động; an ninh quốc phòng được giữ vững; an sinh xã hội, môi trường đảm bảo; hoàn thành mọi kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và Đại hội đồng cổ đông giao.

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

I. CÔNG TÁC KINH DOANH:

1. Công tác kinh doanh:

- Trong năm 2022, KCN đã ký hợp đồng cho thuê đất với diện tích 5,0 ha, đạt 100% kế hoạch năm. Lũy kế đến nay, KCN đã ký hợp đồng cho thuê được 219,3 ha

với 27 dự án đầu tư (trong đó có 14 dự án có vốn đầu tư nước ngoài), tỷ lệ lấp đầy 99,7%.

- Đã cung cấp thông tin về việc mở rộng KCN giai đoạn 2 đến các đầu mối & nhà đầu tư có nhu cầu, đăng thông tin quảng bá dự án mở rộng giai đoạn 2 trên báo, tạp chí (phòng thương mại công nghiệp VN VCCI, báo Bình Phước,..) & website của KCN.

2. Công tác chăm sóc khách hàng:

- Trong năm 2022, Phòng kinh doanh vẫn tiếp tục với công tác hỗ trợ các nhà đầu tư, chăm sóc khách hàng của KCN.

- Lũy kế đến nay, KCN Minh Hưng III có tổng cộng 27 dự án đầu tư. Trong đó:

+ 21 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (trong đó có 01 dự án đang tạm ngưng hoạt động, đang xây dựng phương án đầu tư sản phẩm mới)

+ 02 dự án đang xây dựng .

+ 04 dự án đang triển khai các thủ tục pháp lý về xây dựng.

- KCN vẫn tiến hành hỗ trợ các nhà đầu tư trong KCN trong việc thực hiện:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh .

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

+ Hỗ trợ các nhà đầu tư trong quan hệ với các đối tác & chính quyền địa phương

+ Hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác tuyển dụng lao động.

+ Các vấn đề khác phát sinh trong hoạt động của nhà đầu tư:

Theo dõi, chốt chỉ số, tính tiền sử dụng nước sạch & nước thải hàng tháng của các nhà đầu tư trong KCN.

II. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN:

1. Vốn điều lệ: 120.000.000.000 VND

Trong đó:

a. Pháp nhân góp vốn: 91.833.840.000 VND tương đương 76,53% bao gồm:

- Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long góp 47.843.940.000 VND tương đương 39,87%

- Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên sở hữu 43.989.900.000 VND tương đương 36,66%

b. Cá nhân góp 28.166.160.000 VND tương đương 23,47%

2. Công tác Tài chính – Kế toán

a. Công tác Kế toán:

- Hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, theo dõi, tập hợp chi phí đầu tư, nguồn vốn, tài sản, công nợ...

- Lập các báo cáo tài chính định kỳ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước và phục vụ yêu cầu quản lý của Công ty; đồng thời lập các báo cáo về thuế, thống kê nộp cho các cơ quan nhà nước kịp thời theo quy định.

b. Công tác Tài chính:

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

- Trong năm 2022 đã nộp tiền thuê đất trả tiền một lần cho ngân sách nhà nước 451.957.339 đồng.

- Tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước là 14.416.114.590 đồng.

- Đầu tư tài chính dài hạn 13.500.000.000 đồng, như mua trái phiếu ngân hàng để được lãi suất cao.

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
1	Thu từ hoạt động kinh doanh	75.510.000.000	82.320.751.455	109,02
2	Thu từ hoạt động tài chính	26.470.000.000	30.826.411.577	116,46
3	Thu khác	170.000.000	491.238.588	288,96
	Tổng thu	102.150.000.000	113.638.401.620	111,25
1	Chi hoạt động kinh doanh	59.469.000.000	55.133.026.674	92,71
2	Chi hoạt động tài chính	0	2.469.877	
3	Chi khác	30.000.000	173.432.682	578,11
	Tổng chi	59.499.000.000	55.308.929.233	92,96
1	Lợi nhuận trước thuế	42.651.000.000	58.329.472.387	136,76
2	Lợi nhuận sau thuế	35.244.000.000	48.851.377.858	138,61
3	Thuế TNDN phải nộp	7.407.000.000	9.478.094.529	127,96
4	Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn	29,37	40,71	138,61

*** Phân phối lợi nhuận thực hiện trong năm 2022:**

Thực hiện phân phối lợi nhuận theo Công văn số 201/HĐQTCSVN-TCKT ngày 05/5/2023 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, về việc thoả thuận một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

DVT: Đồng

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	13.102.521.013	
Lợi nhuận sau thuế năm 2022	48.851.377.858	
Tổng lợi nhuận phân phối	61.953.898.871	100.00

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia
Quỹ đầu tư phát triển(28,66%LNST năm)	14.000.000.000	22,60
Cổ tức (38,5 % VDL bình quân)	46.200.000.000	74,57
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.626.000.000	2,62
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	128.000.000	0,21
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	-101.129	0,00

*** Đánh giá:**

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh theo kế hoạch năm 2022 tăng, do trong năm thu phí hạ tầng thêm một số hợp đồng thuê đất.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng là do trong năm lãi suất ngân hàng tăng.
- Thu nhập khác tăng mạnh do trong năm công ty thanh lý một xe đào bánh xích.
- Chi hoạt động kinh doanh trong năm 2022 giảm là do hoàn nhập dự phòng.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CƠ BẢN:

1. Công tác xây dựng cơ bản:

Trong năm 2022 các công trình XD/CB được phê duyệt là 157,23 tỷ đồng. Trong đó:

- Xây lắp: 89,42 tỷ
- Thiết bị: 42,28 tỷ
- Chi phí khác: 25,53 tỷ.

Đã hoàn thành hầu hết các công trình và giá trị đạt khoảng 106,43 tỷ đồng đạt gần 68%

Gồm các công trình sau:

1) Công trình: XD nhà máy XLNT gd3 công suất 2000m³/ ngày đêm. Hoàn thành.

2) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật đường N15a dài 400m. Hoàn thành

3) Sửa chữa và thay thế bóng đèn Neon sang bóng đèn Led tuyến đường trục chính D4 (đoạn từ vòng xoay N11-D4 đến Nhà máy XLNT). Hoàn thành

4) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường Đ6 (từ đường N5 đến đường N11), dài 1000m. Hoàn thành

5) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường Đ2 (từ đường N11 đến đường Minh Hưng -Đồng Nơ), dài 1550m. Hoàn thành

6) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Đường N5 (từ đường D2 đến đường D4), dài 400m. Hoàn thành Hoàn thành

7) Công trình: XD nhà máy XLNT gđ4 công suất 2550m³/ ngày đêm. Chuyển tiếp sang năm 2023, Lý do thời gian thi công kéo dài.

2. Thực hiện dự án KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,53ha:

Hiện tại Bộ kế hoạch và Đầu tư đang tổ chức thẩm định hồ sơ xin mở rộng KCN giai đoạn 2 để trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2. Hiện tại, Công ty đang làm thủ tục gửi UBCKNN để được tăng vốn chủ sở hữu.

Tiến hành chuẩn bị các công việc chuẩn bị đầu tư dự án như: Xác định giá đất cụ thể bồi thường giải phóng mặt bằng; Khảo sát và lập quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000; Lập dự án đầu tư; Lập đánh giá tác động môi trường và các công tác khác

3. Công tác quản lý môi trường và vận hành nhà máy XLNT:

a. Công tác quản lý môi trường trong KCN:

- Trong năm 2022 đã phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước kiểm tra, hướng dẫn các Công ty thứ cấp đang hoạt động trong KCN thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền các quy định mới của pháp luật về Bảo vệ môi trường đối với các nhà đầu tư thứ cấp trong KCN Minh Hưng III như: Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ và Thông tư số 02/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường có hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2022.

- Xây dựng và ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trong KCN Minh Hưng III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

b. Công tác vận hành Nhà máy xử lý nước thải:

Nhà máy XLNT đang vận hành giai đoạn 1,2,3 có công suất 6.000 m³/ ngày.đêm tiếp nhận và xử lý nước thải của 14 Công ty thứ cấp với tổng số m³ nước thải xử lý là 1.421.531 m³ trung bình 4.256 m³/ngày.đêm. Công tác vận hành ổn định, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn cho phép và truyền kết quả quan trắc online các chỉ tiêu lưu lượng đầu ra, đầu ra, TSS, COD, PH thường xuyên và liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước theo quy định của pháp luật.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH:

Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty đến thời điểm hiện 31/12/2022 là 68 người: gồm cơ cấu như sau:

- Ban Tổng Giám đốc: 02 người.
- Ban kiểm soát chuyên trách: 01 người.
- Phòng Tổ chức - Hành chính: 36 người, gồm:
 - + Bộ phận văn phòng và phục vụ: 08 người;
 - + Bộ phận Y tế - ATVSLĐ: 01 người;
 - + Tổ cây xanh: 09 người;

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

- + Tổ bảo vệ: 14 người.
- + Lái xe: 04 người;
- Phòng Xây dựng cơ bản: 17 người, gồm:
 - + Bộ phận xây dựng cơ bản: 07 người;
 - + Bộ phận quản lý, vận hành nhà máy xử lý nước thải: 10 người;
- Phòng Kinh doanh: 06 người.
- Phòng Tài chính kế toán: 06 người.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở CBCNV LĐ nghiêm túc thực hiện Nội quy, Quy chế làm việc của Công ty, nhất là thực hiện tốt Nội quy lao động và Thỏa ước lao động trong Công ty.

V. ĐỜI SỐNG VÀ CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH:

1. Tiền lương và thu nhập bình quân:

Lao động kế hoạch năm 2022: 72 người

Lao động bình quân thực hiện năm 2022: 68 người

DVT: Đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch lương năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH so với Kế hoạch lương năm 2022
1	Quỹ lương Người quản lý không chuyên trách	142.800.000	142.800.000	100
2	Quỹ lương Người quản lý chuyên trách	1.161.569.040	1.393.881.600	120
3	Quỹ lương Người lao động	7.210.667.232	9.757.209.600	135,32
4	Tiền lương bình quân (Người/ tháng)	9.690.088	13.665.552	141,02
5	Thu nhập bình quân (Người/ tháng)	11.002.472	15.055.136	136,83

- Tiền lương CB.CNV được Công ty chuyển khoản vào tài khoản từng cá nhân tại ngân hàng Vietcombank. Tính đến thời điểm báo cáo không có CBCNV nào thắc mắc khiếu nại về chế độ tiền lương và các chính sách liên quan tới lương và thu nhập.

2. Kết quả thu – chi quỹ Khen thưởng – Phúc lợi:

a. Quỹ Khen thưởng:

- Số dư đầu kỳ năm 2022 : 897.135.555 đồng.
- Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2021) : 1.213.200.000 đồng.
- Số tiền quỹ Khen thưởng đã chi : 1.746.209.110 đồng.

- Số dư cuối kỳ : 376.046.445 đồng.

b. Quỹ Phúc lợi:

- Số dư đầu kỳ năm 2022 : 7.095.744 đồng.

- Trích lập quỹ Phúc lợi (năm 2021) : 808.000.000 đồng.

- Số tiền quỹ Phúc lợi đã chi : 772.455.488 đồng.

- Số dư cuối kỳ : 43.440.256 đồng.

3. Chăm lo đời sống người lao động:

Công ty luôn làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất cho người lao động, đời sống của Người lao động được nâng cao qua từng năm, ngoài ra còn phối hợp với Công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động TDTT, VHVN nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Trong năm 2022, Công ty đã chăm lo đời sống cho Người lao động cụ thể như sau:

- Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho toàn thể Người lao động với số tổng số tiền là 316.680.000 đồng.

- Chi thăm hỏi, hiếu hỷ với số tiền 145.127.488 đồng.

- Chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng chống dịch Covid-19 của Công ty với tổng với số tiền 84.100.000 đồng.

- Chi hỗ trợ ốm đau, thai sản cho người lao động với số tiền: 11.000.000 đồng.

- Chi các hoạt động phong trào TDTT, VHVN với số tiền: 75.897.000 đồng.

- Trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động với số tiền: 5.000.000 đồng

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho Người lao động với số tiền 32.908.000 đồng.

- Công ty vẫn đang duy trì hỗ trợ tiền ăn giữa ca cho NLĐ với số tiền là 25.000 đồng/ công làm việc.

Song song với đó, Công ty luôn đồng hành với chính quyền địa phương trong công tác an sinh xã hội, khuyến học khuyến tài, với số tiền đã ủng hộ là: 112.000.000 đồng.

4. Công tác An toàn vệ sinh lao động:

Công ty cấp phát đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động cho người lao động với tổng số tiền là 48.457.120 đồng.

Toàn thể CB. CNV Công ty đã được tham gia lớp huấn luyện An toàn vệ sinh lao động. Công ty luôn làm tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, nên trong suốt những năm qua, không có bất kì trường hợp tai nạn lao động nào xảy ra.

VI. CÔNG TÁC CHĂM SÓC CÂY XANH, BẢO VỆ AN NINH TRẬT TỰ VÀ PCCC TRONG KCN:

1. Công tác chăm sóc cây xanh trong KCN: Lực lượng lao động cây xanh ít nhưng diện tích chăm sóc lớn nên trong công tác chăm sóc cây xanh còn gặp nhiều khó khăn . Tuy nhiên, với sự nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ nên Tổ Cây xanh đã chăm sóc cây và đảm bảo cảnh quan trong KCN luôn xanh, sạch, đẹp.

2. Công tác Bảo vệ ANTT: Đã duy trì việc phối kết hợp với lực lượng bảo vệ của các công ty và các ban ngành quản lý tại địa phương, đặc biệt là Đồn Công An chuyên trách tại KCN và Ban chỉ huy Quân sự thị xã Chơn Thành được thành lập và hoạt động trong KCN, ngoài ra còn phối kết hợp với lực lượng dân quân của Phường Minh Hưng nên việc giữ gìn an ninh trật tự tại KCN luôn đảm bảo. Thường xuyên phối hợp với Phòng PA04 - Công an tỉnh Bình Phước, CA thị xã Chơn Thành tổ chức các đợt tuyên truyền pháp luật, hướng dẫn, nhắc nhở các doanh nghiệp trong KCN có lao động nước ngoài tuân thủ quy định pháp luật về lao động, xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, các quy định khác có liên quan nhằm đảm bảo các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định pháp luật, không để xảy ra sai phạm. Đồng thời tổ chức nắm tình hình kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý dứt điểm các vụ việc, không để tình hình phức tạp kéo dài ảnh hưởng đến ANCT và TTATXH tại địa phương.

3. Công tác PCCC trong KCN: Công ty đã thành lập Đội PCCC hoạt động bán chuyên trách, có quy chế làm việc, phân công rõ chức năng nhiệm vụ của từng thành viên trong Đội, nhằm kịp thời ứng phó với sự cố cháy nổ trong KCN. Đội PCCC hoạt động bán chuyên trách của Công ty đã được Cảnh sát PCCC – Công an tỉnh Bình Phước huấn luyện các nghiệp vụ có liên quan.

Ngoài ra, Công ty thường xuyên chỉ đạo Tổ cây xanh làm hành lang phòng hộ chống cháy xung quanh các Nhà đầu tư trong KCN và những nơi có nguy cơ xảy ra cháy nổ, nên hạn chế được tối đa các nguồn gây cháy.

VII. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG:

Công ty luôn kịp thời khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, lao động nhằm khích lệ người lao động. Cụ thể:

- Chi khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm với tổng số tiền 187.100.000 đồng.

- Các ngày Lễ, Tết trong năm, Công ty đều tặng quà bằng tiền mặt cho mỗi người lao động là 1.000.000 đồng/ người.

- Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp và thành công nhiệm vụ SXKD của Công ty với tổng số tiền là 62.500.000 đồng.

- Công ty đã chi thưởng ABC năm 2022 cho người lao động với mức tiền thưởng loại A là 10.000.000 đồng, loại B 8.000.000 đồng và loại C là 6.000.000 đồng.

Ngoài ra năm 2022, Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long là đơn vị Khối trưởng – Khối Thi đua số 8 (Khối các KCN), đồng thời là đơn vị đăng cai Hội thao lần thứ VI của Khối. Công ty đã giành được nhiều thứ hạng cao trong Hội thao như: Giải nhất và giải ba bóng bàn đơn nam, giải ba bóng bàn đôi nam, giải ba bộ môn kéo co, giải Khuyến khích toàn đoàn.

Đồng thời Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long đã được Ủy ban quản lý vốn nhà nước trao Cờ thi đua cho đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua năm 2022.

VIII. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19:

Công ty vẫn luôn duy trì tuyên truyền đến toàn thể CB.CNV và các nhà đầu tư thứ cấp trong KCN không được chủ quan trước đại dịch Covid-19, luôn

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

nghiêm túc tuân thủ các công tác phòng chống dịch. Đến thời điểm hiện tại, 100% CB.CNV Công ty đã tiêm ngừa mũi 4 vắc xin Covid-19.

C. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. CÔNG TÁC KINH DOANH

1. Công tác cho thuê đất:

Hiện tại quỹ đất cho thuê của KCN chỉ còn 6.831,1m² (đất Dịch vụ sau lưng NĐH), KCN sẽ tích cực tìm dự án phù hợp với vị trí còn lại này.

2. Công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư:

Tiếp tục cập nhật, cung cấp thông tin về dự án mở rộng giai đoạn 2 của KCN cho các đầu mối, nhà đầu tư tiềm năng.

Duy trì công tác tiếp thị, quảng bá, tham gia các hội thảo xúc tiến đầu tư tìm kiếm cơ hội hợp tác cũng như quảng bá KCN.

3. Công tác chăm sóc khách hàng & công tác khác:

Tiếp tục tích cực hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn khách hàng trong việc thực hiện các thủ tục pháp lý, giới thiệu các đối tác cung cấp các dịch vụ trong sản xuất kinh doanh và trong hoạt động cho nhà đầu tư.

Hỗ trợ nhà đầu tư tuyển dụng lao động, & các vấn đề khác trong hoạt động ...

Cập nhật các văn bản pháp lý nhằm hỗ trợ cho nhà đầu tư.

Theo dõi, chốt chỉ số, tính tiền sử dụng nước sạch & nước thải hàng tháng của các nhà đầu tư trong KCN.

II. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN

1. Kế hoạch thực hiện công tác Tài chính – Kế toán:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ %
1	Thu từ hoạt động kinh doanh	82.320.751.455	85.344.000.000	103,67
2	Thu từ hoạt động tài chính	30.826.411.577	32.760.000.000	106,27
3	Thu khác	491.238.588	370.000.000	75,32
	Tổng thu	113.638.401.620	118.474.000.000	104,26
1	Chi hoạt động kinh doanh	55.133.026.674	66.057.000.000	119,81
2	Chi hoạt động tài chính	2.469.877	0	0,00
3	Chi khác	173.432.682	80.000.000	46,13
	Tổng chi	55.308.929.233	66.137.300.000	119,58
1	Lợi nhuận trước thuế	58.329.472.387	52.337.000.000	89,73
2	Lợi nhuận sau thuế	48.851.377.858	43.417.000.000	88,88

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ %
3	Thuế TNDN phải nộp	9.478.094.529	8.920.000.000	94,11
4	Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn	40,71	18,09	44,44

Trong năm 2023 nộp ngân sách 60.218.000.000 đồng, bao gồm: tiền thuê đất, thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, các loại thuế phí khác...

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	-101.129	
Lợi nhuận sau thuế năm	43.417.000.000	
Tổng lợi nhuận phân phối	43.416.898.871	100.00
Quỹ đầu tư phát triển		
Cổ tức (Tối thiểu 15% VDL 240 tỷ)	36.000.000.000	82,92
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.600.000.000	3,69
Quỹ thưởng ban điều hành	120.000.000	0,28
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	5.696.898.871	13,12

Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023, sẽ thực hiện theo thỏa thuận của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

*** Đánh giá:**

- Thu nhập khác theo kế hoạch năm 2023 giảm do trong năm không có thanh lý tài sản.
- Chi hoạt động kinh doanh trong năm 2023 tăng mạnh do không có hoàn nhập dự phòng.
- Dự kiến tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2023 thấp là do trong năm có tăng vốn góp của chủ sở hữu lên 240 tỷ đồng.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Công tác xây dựng cơ bản:

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

ĐVT: Tỷ đồng

Số TT	NỘI DUNG	Giá trị	Vốn CSH (Khấu hao tài sản)	Quỹ đầu tư phát triển	Vốn vay	Vốn khác	Ghi chú
A.	TỔNG NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ	219,655	13,146	10,000	120,000	76,509	
	- Tổng Xây lắp	128,310	3,663	4,430	84,000	36,217	
	- Tổng chi phí thiết bị	45,168	2,000	1,230	36,000	5,938	
	- Tổng chi phí khác	43,177	4,483	4,340	-	34,354	
	- Trả lãi vay tín dụng	3,000	3,000				Vay 6 tháng
B	CHI TIẾT						
I	Vốn chuyển tiếp	191,358					
1	Dự án KCN MH III hiện hữu)	58,958					
2	KCN MH III-giai đoạn 2 (dự kiến)	132,400					
II	Vốn đầu tư mới	25,297					
1	Dự án KCN MH III hiện hữu)	19,967					
2	KCN MH III-giai đoạn 2 (dự kiến)	0,330					
3	Dự án Nhà ở công nhân (dự kiến)	5,000					

Trong đó:

- Các công trình chuyển tiếp là:

+ Công trình: XD nhà máy XLNT gđ4 công suất 2550m³/ ngày đêm; Công trình: Xác định giá đất cụ thể bồi thường giải phóng mặt bằng;

+ Các công trình cho dự án KCN Minh Hưng III mở rộng giai đoạn 2 gồm: Công trình: Xác định giá đất cụ thể bồi thường giải phóng mặt bằng; Công trình: Khảo sát và lập quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha; Công trình: Lập dự án đầu tư mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha; Công trình: Lập đánh giá tác động môi trường cho việc mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, diện tích 577,53 ha; Hạng mục: Rà phá bom mìn khu mở rộng; Công trình: Đầu tư hệ thống XLNT giai đoạn 1 khu mở rộng; Công trình: Hạ tầng kỹ thuật đường Khu mở rộng dài 1500m

- Các công trình đầu tư mới:

+ Công trình: Hạ tầng kỹ thuật đường D2a (Đoạn từ đường N11 đến đường N15a), dài 986m.

+ Hạng mục: Mua xe cứu hoả phục vụ chữa cháy trong KCN

+ Hạng mục: Máy định vị vệ tinh phục vụ đo đạc cắm ranh mốc trong KCN.

+ Hạng mục: Chuẩn bị đầu tư dự án nhà ở công nhân KCN Minh Hưng III (Khảo sát địa chất; Lập phương án bồi thường; Lập bản đồ địa chính; Khảo sát địa hình; Quy hoạch chi tiết; Lập dự án đầu tư; Lập ĐTM)

2. Về tiến độ dự án KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,53ha:

Tiếp tục liên hệ phối hợp với Tập đoàn CN cao su Việt Nam và các Ban, Bộ ngành Trung ương và địa phương để xin được chấp thuận chủ trương đầu tư KCN Minh Hưng III giai đoạn 2

Tiếp tục các công việc chuẩn bị đầu tư dự án như: Xác định giá đất cụ thể bồi thường giải phóng mặt bằng; Khảo sát và lập quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000; Lập dự án đầu tư; Lập đánh giá tác động môi trường và các công tác khác.

3. Công tác quản lý môi trường và vận hành nhà máy xử lý nước thải:

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và nhắc nhở công tác bảo vệ môi trường đối với các nhà đầu tư thứ cấp trong KCN.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường kiểm tra giám sát và xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường trong KCN

- Tiếp tục vận hành nhà máy xử lý nước thải ổn định, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở CBCNV LĐ nghiêm túc thực hiện Nội quy, Quy chế làm việc của Công ty, nhất là thực hiện tốt Nội quy lao động và Thỏa ước lao động trong Công ty.

V. ĐỜI SỐNG VÀ CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH:

1. Tiền lương và thu nhập bình quân:

Lao động bình quân	: 72 người
Quỹ lương kế hoạch năm 2023	: 10.597.122.000 đồng.
Tiền lương bình quân	: 12.265.188 đồng/ người/ tháng
Thu nhập bình quân	: 14.438.683 đồng/ người/ tháng

2. Kế hoạch thu – chi quỹ Khen thưởng – Phúc lợi:

a. Quỹ Khen thưởng:

- Số dư đầu kỳ năm 2023 : 376.046.445 đồng
- Dự kiến trích lập quỹ khen thưởng của năm 2022: 600.000.000 đồng.
- Dự kiến chi: 973.800.000 đồng.

b. Quỹ Phúc lợi:

- Số dư đầu kỳ năm 2023 : 43.440.256 đồng
- Dự kiến trích lập quỹ Phúc lợi của năm 2022: 600.000.000 đồng.
- Dự kiến chi: 625.000.000 đồng.

VI. CÔNG TÁC CHĂM SÓC CÂY XANH, BẢO VỆ AN NINH TRẬT TỰ VÀ PCCC TRONG KCN:

1. Công tác chăm sóc cây xanh trong KCN: Tiếp tục chú trọng công tác chăm sóc cây xanh, luôn đảm bảo cây xanh trong KCN được xanh tốt: Đường N11, đường D4, cây xanh tập trung, cây xanh phân tán, dải cây xanh cách ly với khu dân cư và khu vực lân cận nhằm tạo cảnh quan, môi trường khu công nghiệp.

2. Công tác Bảo vệ ANTT: Tăng cường hơn nữa công tác tuần tra, kiểm soát ANTT trong KCN, đồng thời tăng cường công tác phối hợp với Đoàn Công an và BCH Quân sự TX Chơn Thành, Phường đội và Công an Phường Minh Hưng, công an TX Chơn Thành trong công tác đảm bảo ANTT trong KCN, đặc biệt là những thời điểm tan tầm và về khuya.

3. Công tác PCCC trong KCN: Tiếp tục nâng cao tinh thần cảnh giác với sự cố cháy nổ trong KCN, với phương châm “Phòng cháy hơn chữa cháy”, thường xuyên phối hợp với Cảnh sát PCCC tuyên truyền đến các Nhà đầu tư thứ cấp trong KCN về công tác phòng chống cháy nổ, kịp thời phát hiện và xử lý các nguồn dễ gây ra sự cố cháy nổ.

VII. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG:

Công ty sẽ phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty, nhằm kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ được giao. Tổ chức nhiều hơn nữa các sân chơi TDTT, VNVH, các hoạt động thi đua trong SXKD nhằm tạo sự phấn đấu trong công tác của NLĐ. Tham gia đầy đủ các hoạt động phòng trào do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và Khối thi đua số 8 – Khối các KCN tổ chức.

VIII. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Nhà nước, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Quán triệt đến toàn thể CB.CNV Công ty nói riêng và các nhà đầu tư thứ cấp trong KCN Minh Hưng III nói chung, nghiêm túc thực hiện các quy tắc phòng chống dịch, nhằm sớm đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

D. TỒN TẠI, GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

Công tác mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 hiện nay đang trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn theo quy định Pháp luật, để đáp ứng đủ điều kiện trình Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư. Ban điều hành sẽ tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn để xúc tiến nhanh các thủ tục theo yêu cầu giải trình của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Kiến nghị: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam phối hợp cùng UBND tỉnh Bình Phước tiếp tục hỗ trợ và giúp đỡ cho Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long trong tiến trình xin quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

Trân trọng. /.

Nơi nhận:

- Các đại biểu (b/c);

TỔNG GIÁM ĐỐC

Báo cáo kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

- HĐQT, BKS (b/c);
- Cấp ủy Chi bộ, CĐCS (b/c);
- Lưu VP.

Số:...../TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN cao su Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa XH Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần; nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long

1. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

Việc sửa đổi Điều lệ & ban hành quy chế quản trị nội bộ được tiến hành đảm bảo tuân theo các nguyên tắc sau:

- Các nội dung của Điều lệ sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14.

- Những nội dung tại Điều lệ Công ty hiện hành trái với quy định mới tại Luật Doanh nghiệp 2020 cần thực hiện sửa đổi, bổ sung phù hợp hoặc bỏ ra khỏi Điều lệ.

- Một số nội dung Luật Doanh nghiệp 2020 không có quy định nhưng cần xem xét sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

2. Đề xuất:

Thực hiện văn bản số 58/HĐQTCSVN-TCNS ngày 17/02/2023 của Tập đoàn về rà soát, bổ sung Điều lệ công ty về nội dung trích quỹ đầu tư phát triển.

Công ty đề nghị điều chỉnh bổ sung điều lệ công ty tại khoản 6, điều 47, chương XIII về phân phối lợi nhuận như sau:

Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam theo thứ tự sau:

a. Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có);

b. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.

c. Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.

d. Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

đ. Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Trường hợp pháp luật có quy định mới có liên quan đến việc phân phối lợi nhuận nhưng Công ty chưa cập nhật trong bản Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để thực hiện việc phân phối lợi nhuận.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình. /.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU BÌNH LONG**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
(đã được kiểm toán)

A member of **HLB** International

Số: 130323.001 /BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long được lập ngày 13 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 08 tháng 04 năm 2022.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2434-2023-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2023

Phạm Văn Sang

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 3864-2020-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		612.627.528.866	581.800.735.030
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	45.483.043.798	15.633.774.174
111	1. Tiền		2.983.043.798	15.633.774.174
112	2. Các khoản tương đương tiền		42.500.000.000	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	533.222.472.118	519.183.561.598
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		533.222.472.118	519.183.561.598
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		32.548.566.338	44.347.487.702
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	25.537.959.152	46.618.082.599
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	797.197.772	2.193.633.954
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	15.463.950.924	13.649.942.148
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(9.250.541.510)	(18.114.170.999)
140	IV. Hàng tồn kho	09	95.691.272	287.250.930
141	1. Hàng tồn kho		95.691.272	287.250.930
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.277.755.340	2.348.660.626
153	1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.277.755.340	2.348.660.626
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		379.924.298.236	364.268.012.050
220	II. Tài sản cố định		68.270.940.556	73.740.985.346
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	68.270.940.556	73.740.985.346
222	- Nguyên giá		112.273.635.599	111.431.338.552
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(44.002.695.043)	(37.690.353.206)
230	III. Bất động sản đầu tư	12	105.432.082.735	109.407.023.197
231	- Nguyên giá		175.350.961.409	170.655.389.442
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(69.918.878.674)	(61.248.366.245)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	10	73.386.834.304	49.383.378.165
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		73.386.834.304	49.383.378.165
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	13.500.000.000	15.370.000.000
255	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		13.500.000.000	15.370.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		119.334.440.641	116.366.625.342
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	119.334.440.641	116.366.625.342
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		992.551.827.102	946.068.747.080

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		733.562.619.326	729.550.256.268
310	I. Nợ ngắn hạn		52.368.176.379	100.004.166.362
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	7.165.529.492	15.289.498.568
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	1.842.258.320	2.256.628.424
314	3. Phải trả người lao động		2.931.204.928	1.553.706.509
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	11.267.775	-
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	19.835.145.540	17.719.267.368
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	4.915.408.648	54.486.507.853
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	15.232.362.985	7.729.005.839
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		434.998.691	969.551.801
330	II. Nợ dài hạn		681.194.442.947	629.546.089.906
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	16	18.452.890.220	22.995.750.992
336	2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	17	662.741.552.727	606.550.338.914
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		258.989.207.776	216.518.490.812
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	217.953.898.871	171.294.521.013
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		120.000.000.000	120.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		120.000.000.000	120.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		36.000.000.000	24.000.000.000
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		61.953.898.871	27.294.521.013
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		13.102.521.013	9.826.997.891
421b	LNST chưa phân phối năm nay		48.851.377.858	17.467.523.122
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	21	41.035.308.905	45.223.969.799
431	1. Nguồn kinh phí		10.900.015.054	10.900.015.054
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		30.135.293.851	34.323.954.745
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		992.551.827.102	946.068.747.080

Lê Văn Trung
Người lập

Lê Văn Trung
Kế toán trưởng

Hà Huệ Hải
Tổng Giám đốc
Bình Phước, ngày 13 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	82.320.751.455	72.608.093.331
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		82.320.751.455	72.608.093.331
11	4. Giá vốn hàng bán	24	46.144.907.615	42.068.593.792
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		36.175.843.840	30.539.499.539
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	30.826.411.577	29.593.502.193
22	7. Chi phí tài chính	26	2.469.877	2.600.107
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	27	96.344.560	96.344.560
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	8.891.774.499	11.014.960.879
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		58.011.666.481	49.019.096.186
31	11. Thu nhập khác	29	491.238.588	2.084.269.866
32	12. Chi phí khác	30	173.432.682	2.149.215.601
40	13. Lợi nhuận khác		317.805.906	(64.945.735)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		58.329.472.387	48.954.150.451
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	9.478.094.529	7.486.627.329
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>48.851.377.858</u>	<u>41.467.523.122</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	4.071	3.273

Lê Văn Trung
Người lập

Lê Văn Trung
Kế toán trưởng

Hà Huệ Hải
Tổng Giám đốc
Bình Phước, ngày 13 tháng 03 năm 2023



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022
(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		171.715.829.626	68.579.566.483
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(46.311.926.094)	(33.231.139.882)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(9.884.247.343)	(10.071.057.465)
05	4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(9.850.665.435)	(8.454.856.370)
06	5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		919.865.185	10.349.753.864
07	6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(39.743.482.667)	(96.305.026.829)
20	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>		<i>66.845.373.272</i>	<i>(69.132.760.199)</i>
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(37.208.436.547)	(38.340.651.184)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		127.744.000	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(209.892.381.708)	(341.517.742.512)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		197.723.471.188	376.320.000.000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		28.451.181.425	30.613.682.068
30	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>		<i>(20.798.421.642)</i>	<i>27.075.288.372</i>
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		15.232.362.985	7.729.005.839
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(7.729.005.839)	-
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(23.698.569.275)	(44.565.904.730)
40	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>		<i>(16.195.212.129)</i>	<i>(36.836.898.891)</i>
50	<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</i>		<i>29.851.739.501</i>	<i>(78.894.370.718)</i>
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		15.633.774.174	94.530.744.999
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(2.469.877)	(2.600.107)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	03	<u>45.483.043.798</u>	<u>15.633.774.174</u>

[Signature]

[Signature]



Lê Văn Trung
Người lập

Lê Văn Trung
Kế toán trưởng

Hà Huệ Hải
Tổng Giám đốc
Bình Phước, ngày 13 tháng 03 năm 2023

Số:...../TTr-HDQT

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Kết quả tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2022 :

- Tổng doanh thu: 113.638.401.620 đồng (Bằng 111,25%/KH)
- Tổng chi phí: 55.308.929.233 đồng (Bằng 92,96%/KH)
- Lợi nhuận trước thuế: 58.329.472.387 đồng (Bằng 136,76%/KH)
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp: 9.478.094.529 đồng (Bằng 127,96%/KH)
- Lợi nhuận sau thuế: 48.851.377.858 đồng (Bằng 138,61%/KH)

Theo số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán tính đến thời điểm 31/12/2022. Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022 như sau:

Chia cổ tức: Thực hiện việc chia cổ tức 38,5%.

Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: Đồng

Phân chia các loại quỹ	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	9.826.997.891	13.102.521.013	13.102.521.013	
Lợi nhuận sau thuế năm 2020	41.467.523.122	35.244.000.000	48.851.377.858	
Tổng lợi nhuận phân phối	51.294.521.013	48.346.521.013	61.953.898.871	100
Quỹ đầu tư phát triển(28,66%)	12.000.000.000	9.000.000.000	14.000.000.000	22,60

Phân chia các loại quỹ	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ phân chia
Cổ tức 38,5%	24.000.000.000	24.000.000.000	46.200.000.000	74,57
Quỹ khen thưởng 60%, phúc lợi 40%	2.022.000.000	1.790.000.000	1.626.000.000	2,62
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	170.000.000	160.000.000	128.000.000	0,21
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	13.102.521.013	13.396.521.013	-101.129	0,00

Theo số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

2. Kế hoạch kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 :

- Tổng doanh thu: 118.474,00 triệu đồng (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn).
- Tổng chi phí: 66.137,00 triệu đồng (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn).
- Lợi nhuận trước thuế: 52.337,00 triệu đồng (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn).
- Lợi nhuận sau thuế: 43.417,00 triệu đồng (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn).
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp: 8.920 triệu đồng.

Chia cổ tức: Dự kiến chia cổ tức tối thiểu 15%.

Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: Đồng

Phân chia các loại quỹ	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	-101.129	
Lợi nhuận sau thuế	43.417.000.000	
Tổng lợi nhuận phân phối	43.416.898.871	100
Quỹ đầu tư phát triển(tỷ lệ trích)	0	0
Cổ tức (Tối thiểu 20% VDL bình quân)	36.000.000.000	82,92
Quỹ khen thưởng 60%, phúc lợi 40%	1.600.000.000	3,69
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	120.000.000	0,28
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	5.696.898.871	13,12

Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023, sẽ thực hiện theo thỏa thuận của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng. /.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui

Số:...../TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Thù lao của Hội Đồng Quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long kính trình Đại hội cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

Thực hiện theo Nghị quyết số 05/NQ-KCNBL của Hội đồng quản trị ngày 30/11/2007, Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long đã thực hiện trả thù lao năm 2022 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau :

- Hội đồng quản trị :

Chủ tịch HĐQT, UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc: 2.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/tháng/người

- Ban kiểm soát :

Trưởng Ban kiểm soát: Đã hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/tháng/người

Người quản trị Công ty, kiêm Thư ký: 1.400.000 đồng/tháng/người

Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là: 142.800.000 đồng (Theo số liệu quyết toán của Tập đoàn).

2. Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 :

- Hội đồng quản trị :

Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 2.250.000 đồng/tháng/người

- Ban kiểm soát :

Trưởng Ban kiểm soát: Đã hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng/người

Người quản trị Công ty, kiêm Thư ký: 2.100.000 đồng/tháng/người

Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là không quá 214.200.000 đồng (Theo thỏa thuận của Tập đoàn).

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui

Số:...../TTr-KCNCSBL

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Chế độ tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long;

Căn cứ Quyết định 107/QĐ-HĐQT-CSVN, ngày 26/3/2020 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc ban hành bảng lương người quản lý (C); tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp. Nguyên tắc và phương án chuyển xếp lương đối với người quản lý, lao động quản lý theo hạng doanh nghiệp áp dụng đối với các đơn vị thành viên của Tập đoàn.

1. Báo cáo tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022:

Thực hiện theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 28/4/2022, kế hoạch tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách theo tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận.

Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương năm 2022 cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách theo quyết toán quỹ tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận là: 321.664.890 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2023:

Hội đồng quản trị đề xuất mức tiền lương trưởng ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2023 theo tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận.

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui

Số:...../TTr-BKS.KCNBL

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khu công nghiệp Bình Long.

Căn cứ công văn số 201/HĐQTCSVN-TCKT, ngày 05/05/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP KCN cao su Bình Long.

Ban kiểm soát Công ty CP Khu công nghiệp Bình Long, đề cử các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Ý kiến đề xuất: Giao cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn các đơn vị kiểm toán độc lập đủ tư cách pháp nhân, nằm trong danh sách cho phép kiểm toán của Bộ Tài chính. Đề xuất chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
3. Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Công việc thực hiện: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng. /.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Mạnh Xuân Tùng

Số:...../TTr-KCNCSBL

Bình Phước, ngày 28 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc Giới thiệu danh sách bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long;

Nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty như sau:

I. Phê chuẩn việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 đối với các Ông/ Bà sau:

1. Ông Lê Văn Vui (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
2. Ông Nguyễn Hữu Tú (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
3. Ông Hà Huệ Hải (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
4. Ông Hà Trọng Bình (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
5. Ông Trịnh Xuân Tiến (Kèm theo sơ yếu lý lịch);

II. Phê chuẩn việc bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 đối với các Ông/ Bà sau:

1. Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
2. Ông Lê Đức Lê Văn (Kèm theo sơ yếu lý lịch);
3. Ông Hoàng Văn Xuyên (Kèm theo sơ yếu lý lịch);

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Vui